TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:721/2020/QĐST-DS	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 625/DSST ngày 30/9/2019 về việc: "Tranh chấp về thừa kế tài sản".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

1. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1959.
Địa chỉ: 42/4A ấp X, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1950.
Địa chỉ: 72/2A ấp 1, xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1952.
Địa chỉ: 34/5 ấp 1, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bà C, bà A, bà N có ông Trần Hoàng G đại diện theo ủy quyền.

Bị đơn:

1. Nguyễn Văn U, sinh năm 1955 (ủy quyền cho ông Nguyễn Hồng P)

2. Nguyễn Hồng P, sinh năm 1977
Cùng địa chỉ: 42/4 ấp X, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị Đ

Địa chỉ: 42/4A ấp X, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Nguyễn Minh S
3. Ông Nguyễn Minh Q
Cùng địa chỉ: 42/4B ấp X, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nguyên đơn đồng ý rút yêu cầu hủy di chúc số 00000125 do Phòng Công chứng V lập ngày 07/01/2015 giữa bà Huỳnh Thị E và ông Nguyễn Hồng P.

2.2. Nguyên đơn đồng ý rút yêu cầu hủy cập nhật biến động trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH 00302, do Uỷ ban nhân dân huyện H ký sang tên cho ông Nguyễn Hồng P. Thống nhất không tranh chấp gì đối với nhà và đất này.

2.3. Các bên thống nhất di sản thừa kế chưa chia của ông Nguyễn Văn I và bà Huỳnh Thị E là: 280,5 m^2 thuộc thửa đất 34 tờ bản đồ số 1 (TL2005) tại địa chỉ: 42/4 ấp X, xã Đ, huyện H (theo bản vẽ nhà ở, đất ở được Phòng TN&MT H.H kiểm tra nội nghiệp, kỹ thuật ngày 07/7/2015), thống nhất giao cho ông Nguyễn Văn U và ông Nguyễn Hồng P được toàn quyền quản lý, sử dụng, được quyền liên hệ các cơ quan có thẩm quyền xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và ông P đồng ý giao 1.800.000.000 đồng cho những thừa kế còn lại. P thức thanh toán: Ngày 01/6/2020 giao cho các đồng thừa kế 200.000.000 đồng; Ngày 01/7/2020 giao cho các đồng thừa kế 400.000.000 đồng; Ngày 01/12/2020 giao cho các đồng thừa kế 1.200.000.000 đồng. Bên nhận tiền tự thỏa thuận về việc chia số tiền 1.800.000.000 đồng.

2.4. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 33.000.000 đồng, nguyên đơn và bị đơn tự nguyện thỏa thuận mỗi bên chịu một nửa. Các bà Nguyễn Thị C, Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị A chịu 16.500.000 đồng. Các bà C, N, A trên 60 tuổi và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm; Ông Nguyễn Văn U và ông Nguyễn Hồng P chịu 16.500.000 đồng. Ông U trên 60 tuổi và có đơn xin miễn án phí nên ông được án phí dân sự sơ thẩm; ông Nguyễn Hồng P phải chịu 8.250.000 đồng.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4/ Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị Uỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TANDTC;
- TANDCC tại TP.HCM;
- VKSNDCC tại TP.HCM;
- VKSND TPHCM;
- Cục THADS TP.HCM
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS (T/21).

THẨM PHÁN

Phan Thị Hằng